

TẠP CHÍ

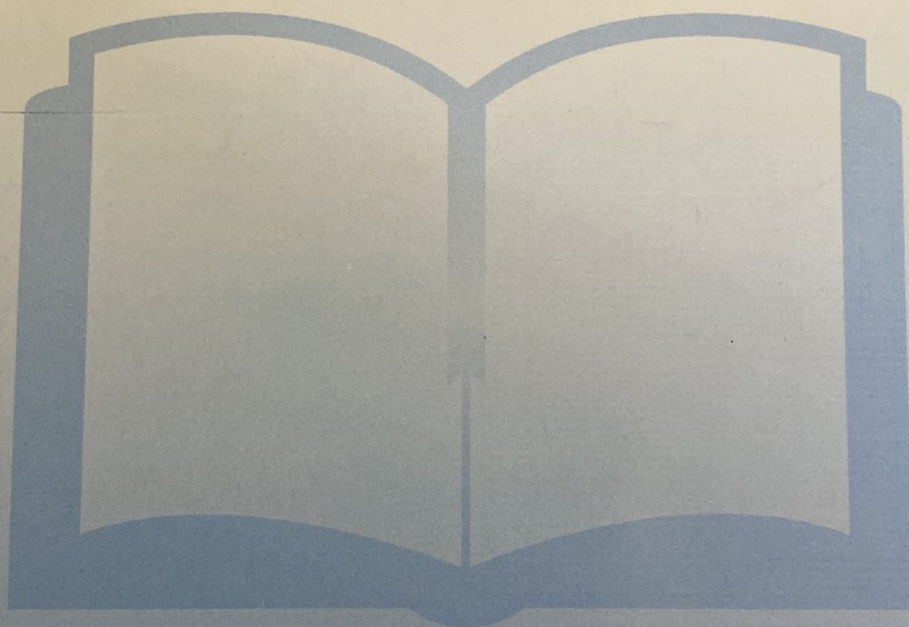
# GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI

Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, DIỄN ĐÀN GIÁO DỤC, KHOA HỌC

- VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC ATEC, HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859 - 3917



Số Đặc biệt tháng 4/2021 (kì 1)

# MỤC LỤC - CONTENTS

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI - RESEARCH & DISCUSSION

- 5 Nguyễn Thị Thanh Tùng:** Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (2021) - Đại hội của khát vọng đổi mới, sáng tạo và chủ trương phát triển giáo dục Việt Nam trong bối cảnh mới - The XIII National Congress of the Party (2021) - Congress of innovation, creativity and development of Vietnam's education in the new context.
- 11 Lưu Thị Bích Ngọc:** Sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Trung ương Cục là nhân tố bảo đảm thắng lợi của nhiệm vụ an ninh miền Nam - The effective and creative leadership of the Central Office for South Vietnam was the key factor to the success of security missions in the South during the anti-US war.
- 15 Mạch Ngọc Thủy:** Con đường cứu nước mới của Nguyễn Ái Quốc đã thay đổi vận mệnh một dân tộc - The way Nguyen Ai Quoc's new revolutionary path saved Vietnam's destiny.
- 19 Vũ Thị Trang:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam - Ho Chi Minh Thought on socialism and the pathway to socialism in Vietnam.
- 24 Lưu Thị Yến:** Vận dụng nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn của triết học Mác-Lênin vào giảng dạy Lý luận chính trị tại các trường đại học hiện nay - Applying the doctrine of the unity of theory and practice in Marxist-Leninist Philosophy on teaching Political Theory at universities today.
- 29 Lê Tuấn Ngọc:** Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 đến nhân cách sinh viên Việt Nam hiện nay - The impact of the Industrial Revolution 4.0 on the personality of Vietnamese students today.
- 35 Lê Thị Hương Giang:** Từ ngữ về nghề chè xét về mặt phạm vi và nguồn gốc - Study tea industry vocabulary in terms of scope and origin.
- 41 Đinh Thị Mơ:** Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non - Some solutions to improve the quality of professional ethics training for preschool pedagogical students.
- 45 Lê Thị Lệ Hà:** Một số giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh ở trường phổ thông theo định hướng phát triển năng lực - Some solutions to promote the effectiveness of assessing English at secondary schools in the orientation of students' performance development.
- 50 Lê Văn Nhung:** Xây dựng chuyên đề dạy học Địa lí trung học phổ thông đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục năm 2018 - Constructing high school Geography thematics for adapting to the goals of the 2018 Vietnamese General Education Program.
- 55 Dương Thị Lê - Nguyễn Thị Thương Huyền:** Sử dụng phương pháp dạy học theo nhóm nhằm phát huy tính tích cực học Mi thuật của học sinh lớp 4, 5 - Using group teaching methods to promote the positive learning arts of students in grades 4, 5.
- 59 Mai Thị Hiền:** Tổ chức một số trò chơi toán học nhằm gây hứng thú học tập cho học sinh lớp 5 - Organize Math games to motivate learning for 5th graders.
- 64 Trương Mỹ An Ngọc:** Một số biện pháp khắc phục những sai sót khi giải toán liên quan đến bội và ước lớp 6 - Some measures to overcome errors when solving problems related to grade 6 multiples and divisors.
- 69 Lê Thị Dung:** Bảo đảm dinh dưỡng, thể lực cho trẻ em là đầu tư tốt cho nguồn nhân lực - Balancing energy needs of children is an investment in human resources.
- 73 Tạ Thị Thanh Huyền:** Một số phương pháp học từ vựng Tiếng Anh hiệu quả - Some methods to learn English vocabulary effectively.
- 78 Huỳnh Mỹ Linh:** Thiết kế câu hỏi kiểm tra đọc - hiểu cho học sinh lớp 4 theo mức độ tư duy - Create reading comprehension questions for grade 4 students on different levels of thinking.
- 83 Bùi Phương Uyên - Dương Hữu Tông - Lê Thị Quỳnh Như:** Vận dụng dạy học dựa trên vấn đề trong giảng dạy diện tích xung quanh hình trụ và thể tích khối trụ (Hình học 12) - Applying problem-based learning on teaching curved surface area of a cylinder and the volume of solid circular cylinder (12th grade Geometry).
- 87 Nguyễn Thị Minh Hiền:** Biện pháp rèn năng lực tư duy sáng tạo cho học sinh ở trường tiểu học - Measures to improve students' creative thinking ability in primary schools.
- 92 Nguyễn Thị Linh - Nguyễn Duy Hiệp:** Đánh giá của học sinh THPT về các giải pháp phòng, chống hành vi sai lệch trong trường học - High school students' opinions about disciplinary penalties for improper behaviors at schools.
- 98 Trần Thị Oanh:** Vai trò của kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học - The role of examination and evaluation in education.
- 102 Đoàn Văn Giao:** Dạy học Tiếng Anh theo hướng tiếp cận năng lực học sinh ở trường trung học cơ sở - Teaching English toward students competencies in junior high school.
- 107 Nguyễn Thị Hương:** Nhận thức của giáo viên mầm non thành phố Thanh Hóa về trẻ tự kỷ - Thanh Hoa City teachers' awareness of autistic children.
- 111 Trần Thị Hiền - Lý Thị Hương:** Quy trình xây dựng môi trường chơi ngoài trời kích thích hứng thú khám phá tự nhiên vô sinh cho trẻ 5-6 tuổi - The process of building an outdoor play environment to stimulate 5-to-6-year-old children's excitement to explore sterile nature.
- 116 Mã Thị Khánh Tú:** Nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi - Improving the efficiency of organizing life skills educational activities for 5-to-6-year-olds.
- 119 Trần Thị Phương:** Hứng thú nhận thức của trẻ 5-6 tuổi - Excitement for cognitive development of children aged 5-6 years.
- 124 Vũ Thùy Linh:** Vận dụng trò chơi vào giảng dạy Tiếng Anh cho học sinh tiểu học - Applying games to primary school English teaching.
- 129 Nguyễn Thị Hằng:** Vai trò của tự đánh giá năng lực học tập đối với học sinh trung học cơ sở - The importance of academic self-assessment to secondary school students.
- 133 Trương Thị Thảo:** Kỹ năng sống của sinh viên dân tộc thiểu số Trường Đại học Hồng Đức - Life skills of ethnic minority students at Hong Duc University.
- 139 Nguyễn Thị Linh - Nguyễn Duy Hiệp:** Tác động tiêu cực và những nguy cơ gặp phải khi sử dụng phương tiện truyền thông xã hội của thanh thiếu niên - Negative impacts and the risks when using social media for teenagers.



- 143 Nguyễn Thị Ánh Mai:** Thiết lập quy trình phát triển năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học theo hướng gắn với thực tiễn hoạt động ở trường tiểu học - Establishing the procedure to develop students' competence of organizing experiential activities in accordance with the practical teaching at primary schools.
- 149 Lê Thị Mai Thu:** Sử dụng phương pháp giao tiếp trong giảng dạy Tiếng Anh cho học sinh lớp 5 ở trường tiểu học - Using communicative methods in teaching English for 5th grade students in primary school.
- 153 Nguyễn Ngọc Quỳnh Dao:** Đánh giá của sinh viên về chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non - Trường Đại học Sài Gòn - Student's assessment of Early Childhood Education - Saigon University.
- 158 Nguyễn Thị Nam Chi:** Những khó khăn trong dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh với sinh viên không chuyên năm thứ nhất Trường Đại học Mở Hà Nội - The problems faced by first year non-English majors' in learning English speaking skill at Hanoi Open University (HOU).
- 164 Trương Văn Lợi - Lê Thanh Phong:** Những yếu tố tác động đến giáo dục phòng chống "Diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch cho sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp hiện nay - Some factors affecting the "peaceful evolution" prevention education of hostile forces for students at Dong Thap university.
- 168 Nguyễn Thị Hồng Anh:** Vai trò của các nhân tố trong việc tác động đến sự phát triển bầu không khí tâm lý tích cực trong tập thể sinh viên giáo dục mầm non năm nhất Trường Đại học Văn hóa, Thể thao & Du lịch Thanh Hóa - Factors affecting the development of positive emotional atmosphere among first-year pedagogical students at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism.
- 175 Trần Minh Hằng:** Nghiên cứu một số bài tập nhằm phát triển thể lực môn Vovinam cho nam sinh viên Trường Đại học Tân Trào - Research and proposal of some Vovinam exercises to develop physical strength for male students at Tan Trao University.
- 178 Nguyễn Hải Anh:** Đánh giá hiệu quả của việc áp dụng mô hình Blended Learning trong hoạt động giảng dạy Tiếng Anh tại Trường Đại học Luật Hà Nội - General evaluation on the effectiveness of Blended learning in the processes of English teaching at Hanoi Law University.
- 182 Ngô Thị Thu Hương:** Biện pháp ghi nhớ từ vựng tiếng Anh cho học sinh ở trường trung học cơ sở - Methods to memorize English vocabulary for students in secondary school.
- 186 Nguyễn Thị Thùy Giang:** Những lỗi thường gặp khi dịch các cấu trúc tiếng Việt sang tiếng Anh của sinh viên chuyên ngữ tại Trường Đại học Hải Phòng - Common errors in Vietnamese to English translation made by English majors at Hai Phong University.
- 191 Vũ Thị Doan:** Phát huy tính tích cực của sinh viên thông qua phương pháp hợp tác nhóm trong học phần "Địa lí tự nhiên Việt Nam" - Promoting the activeness of students through group cooperation method in the section of Natural Geography of Vietnam.
- 196 Nguyễn Thị Lý:** Một số lưu ý khi vận dụng phương pháp giảng dạy tích cực trong giảng dạy các học phần Toán cho sinh viên Khoa Kinh tế, Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải - Some notes when applying active teaching methods in teaching math modules for students of the Department of Transport Economics - University of Transport Technology.
- 201 Nguyễn Tuấn Minh:** Một số nguyên nhân gây stress ở cán bộ quản lí trên địa bàn Thành phố Hà Nội trong hoạt động quản lí - Common causes of Hanoi management officials' work-related stress.
- 206 Nguyễn Thị Hương:** Nội dung và ý nghĩa của Hiến pháp 1946 - The content and meaning of the 1945 Constitution.
- 210 Đào Xuân Phong:** Giải pháp quản lý chất thải rắn thông thường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững - Solutions for normal solid waste management in Bac Giang Province towards environmental protection and sustainable development.
- 215 Lương Hoàng Sang:** Hạn mức giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 - Allocation quota for agricultural land and household, individual under the provisions of the 2013 Land Law.
- 220 Đinh Thị Nga Phương:** Kinh doanh đa cấp - quy định pháp luật và thực tiễn - Multi-level business - Law and practice.
- 224 Lê Thị Hà - Phạm Thị Đàm:** Yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tuân thủ về thuế thu nhập doanh nghiệp của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng - Factors affecting the corporation income tax compliance of businesses in Hai Phong City.
- 229 Chu Thị Khánh Ly - Nguyễn Huy Thảo:** Quản trị sự thay đổi của Nhà nước trong bối cảnh hiện nay ở Việt Nam - Administration of the Governance State's changes in the current context.
- 234 Dư Thị Tươi:** Nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" tại Ủy ban nhân dân cấp xã hiện nay - Improving the effectiveness of administrative procedure reform under the "one-door", "interconnected one-door" mechanism at the current commune-level People's Committee.
- 239 Đinh Thị Minh Phương - Nguyễn Thị Thu Thủy - Trịnh Xuân Trường:** Nghiên cứu các nhân tố cơ bản ảnh hưởng đến công tác quản lý thuế thu nhập cá nhân của cơ quan thuế cấp tỉnh tại Việt Nam - Researching basic factors affecting the personal income tax management of the provincial tax authorities in Vietnam.
- 244 Nguyễn Thị Linh:** Phát huy vai trò của báo chí trong tuyên truyền đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước - Promoting the role of the press in propagating the Party's line and the State's policies and laws.
- 249 Huỳnh Thị Thục Nghi:** Kỹ năng phòng tránh xâm hại tình dục của học sinh trung học phổ thông tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh - Sexual abuse prevention skills of high school students in Binh Chanh District, Ho Chi Minh City.
- 254 Võ Văn Quang - Lê Văn Nông:** Phòng, chống tội phạm sản xuất, buôn bán hàng giả bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong quá trình hội nhập và phát triển - Preventing and fighting crimes of production, trade in counterfeit goods to protect consumers' rights in the process of integration and development.
- 258 Nguyễn Thành Minh Chánh - Võ Quốc Duy:** Thực thi pháp luật về hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh - The implementation of legislations on support upon land recovery by the State in District 12, Ho Chi Minh City.

- 263 Đỗ Thị Mai Thư - Từ Thanh Kim Ngân:** Một số vấn đề pháp lý về hoạt động phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Some legal issues about social criticism activities of the Vietnamese Fatherland Front.
- 268 Trương Xuân Hòa:** Lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tăng cường phối hợp với các cơ quan, ban ngành trong phòng ngừa tệ nạn ma túy - The police force investigating drug-related crimes strengthens coordination with other agencies and departments in drug abuse prevention.
- 272 Cao Xuân Hiệp:** Nâng cao hiệu quả đảm bảo an ninh, trật tự tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội - Improving the efficiency of ensuring social security and order in industrial zones and components in Hanoi City.
- 275 Nguyễn Sơn Bách:** Một số giải pháp thúc đẩy hiệu quả hoạt động doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp 2020 - Some solutions to promote business operation efficiency under the 2020 Enterprise Law.
- 281 Chu Văn Liễu:** Văn hóa và con người trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo tư tưởng Hồ Chí Minh - Culture and people in the period of industrialization and modernization according to Ho Chi Minh Thought.
- 286 Nguyễn Hữu Tâm:** Sự biến đổi trong xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất thời kỳ quá độ ở Việt Nam hiện nay - Change in production relationship conformity with the development of manufacturing energy times in Vietnam today.
- 291 Vũ Thị Hồng Dung:** Tìm hiểu vấn đề ứng xử của người Việt với cái chết - Vietnamese people's attitudes towards death.
- 295 Đoàn Duy Trúc Ngọc:** Xây dựng gia đình văn hóa ở Việt Nam hiện nay dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh - Establishing cultural families in Vietnam under Ho Chi Minh Thought.
- 299 Hoàng Thị Trang:** Tuyên Quang đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội - Tuyen Quang Province promotes the development of high quality human resources to meet the requirements of socio-economic development.
- 303 Đào Thị Hồng:** Vai trò của ngành nông nghiệp trong phát triển kinh tế ở huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang - The role of agricultural industry in economic development In Ham Yen District, Tuyen Quang Province.
- 309 Lê Thị Bắp:** Một số khó khăn trong giáo dục hòa nhập trẻ có nhu cầu đặc biệt tại trường mầm non - Some difficulties in inclusive education for children with special educational needs in kindergarten.
- 315 Lê Thị Tuyết:** Rèn luyện bản lĩnh biểu diễn thanh nhạc cho sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa - Theatrical skills training for vocal performance students at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism.
- 321 Nguyễn Thị Minh Thương - Trần Thu Hương:** Phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh tại huyện đảo Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang - Tourism development under green growth in Kien Hai Island, Kien Giang Province.
- 327 Nguyễn Thị Hải Ninh - Nguyễn Thị Thùy - Trần Thị Tâm:** Giải pháp hoàn thiện công tác an sinh xã hội trên địa bàn huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh - Solutions to improve social security in Van Don District, Quang Ninh Province.
- 333 Lương Thu Trang:** Vốn xã hội trong việc tạo lập văn hóa khởi nghiệp cho giới trẻ Hà Nội hiện nay - Social fund in creating startups' culture among young people in Hanoi today.
- 336 Lương Thị Thu Huyền:** Nhân cách người thầy giáo công an nhân dân góp phần đào tạo thế hệ trẻ trong giai đoạn hiện nay - The personality of the people's police teacher contributes to the training of the young generation in the current period.

#### THỰC TIỄN GIÁO DỤC - EDUCATION FACTS

- 341 Mai Anh Văn:** Một số giải pháp nâng cao chất lượng thể dục thể thao ở Trường Đại học Hải Phòng - Some solutions to improve the quality of physical activities and sports at Hai Phong University.
- 345 Trịnh Xuân Trường - Trần Thị Thu Hà - Nguyễn Thị Thu Thủy:** Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra đối với hoạt động dạy và học tại cơ sở đào tạo Vinh Phúc, Trường Đại học Công nghệ giao thông vận tải - Improving the effectiveness of inspection of teaching and learning activities at Vinh Phuc Training Institution, University of Transport Technology.
- 349 Nguyễn Hoài Phong:** Nghiên cứu mô hình và một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ Thể dục thể thao ngoại khóa cho học sinh Trường Trung học phổ thông Kiến An, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng - Research to build models and some solutions to improve the performance club sport courses for students of Kien An High school, Kien An District, Hai Phong City.
- 354 Nguyễn Thị Thanh Hồng - Hoàng Hương Ly:** Nâng cao năng lực ngoại ngữ cho sinh viên Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo - Improve students' foreign language competence to meet learning outcomes of training curriculum at Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy.
- 361 Phạm Duy Thanh:** Nghiên cứu ứng dụng các phương pháp dạy học nhằm nâng cao hiệu quả học tập môn Bơi ếch cho sinh viên chuyên ngành tại Trường Đại học Hải Phòng - Research on applying teaching measures to improve the efficiency of breaststroke technique for student athletes at Hai Phong University.
- 366 Phạm Thị Quyên:** Một số yếu tố ảnh hưởng đến quá trình dạy - học nội dung kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK cho sinh viên Trường Đại học Tân Trào - Some factors affecting the teaching and learning of AK sub-machine gun shooting technique for students at Tan Trao University.
- 371 Nguyễn Huy Việt - Nguyễn Đình Nam - Phan Thị Luyến:** Ứng dụng các bài tập nâng cao thể lực theo tiêu chuẩn chiến sỹ công an khỏe cho học viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy - The application of exercises to improve physical strength according to standards of fitted police soldiers for students of the University of Fire.
- 377 Lê Thị Lệ Hoa:** Nâng cao hiệu quả thực tập sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục chính trị, Trường Đại học Đồng Tháp tại các cơ sở giáo dục - Measures for enhancing the effectiveness of pedagogical internship for students majored in Political Education at Dong Thap University.
- 382 Mai Thị Thêu:** Thích ứng với hoạt động giảng dạy theo hình thức tín chỉ của giảng viên bộ môn Lý luận chính trị & KHXHNV Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND - Lecturers at the Faculty of Political Theory & Social Sciences of the People's Police University of Technology and Logistics change to meet the requirements of credit-based teaching.



- 387 Đặng Thị Mai Nga:** Sự cố dụng học xuyên văn hóa - Cross-culture pragmatic failures
- 392 Ngô Đức Huy:** Quản lý hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường ở trường mầm non - Management of establishing school culture at kindergartens.
- 397 Nguyễn Lê Hồng Diễm:** Quản lý hoạt động rèn luyện hè cho học sinh khối trung học ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh - The management of training activities for high school students in district 5, Ho Chi Minh city.
- 402 Lê Văn Dũng:** Nâng cao kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương - Nha Trang - Improving pedagogical communication for students at Nha Trang National College of Pedagogy.
- 407 Nguyễn Thị Thủy:** Tăng cường hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Mĩ thuật cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học tại Trường Đại học Tân Trào - Enhancing experience activities in teaching Fine Arts for primary education students at Tan Trao University.
- 411 Hà Thị Thúy Linh:** Một số giải pháp tạo hứng thú cho học sinh trong giờ học Âm nhạc tại các trường trung học cơ sở thành phố Tuyên Quang - Some solutions to improve students' motivation and engagement in Music lessons at secondary schools in Tuyen Quang City.
- 415 Lê Thị Thanh Kiều:** Giáo dục quan điểm Hồ Chí Minh về tự học cho học viên Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp hiện nay - Educating Ho Chi Minh ideology on self-studying for students of the Dong Thap Province School of Politics.
- 420 Bùi Thị Thu Hương:** Thuật ngữ "nhiệm vụ" trong đường hướng hành động và những nhiệm vụ hiệu quả trong giờ học Tiếng Pháp du lịch lữ hành tại Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Pháp ở Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội - Term "task" in action perspective and effective tasks in French for travel class in the department of French language and culture.
- 424 Trần Trọng Bắc:** Giáo dục kỹ năng thích ứng với hoạt động học tập cho học sinh lớp 1 trong các trường tiểu học ở thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Educating adaptive learning skill for grade 1 students in primary schools in Tuy Hoa City, Phu Yen Province.
- 429 Chu Thị Hạnh:** Quy trình rèn kỹ năng thuyết trình cho sinh viên Trường Đại học Hải Phòng - Process of improving students' presentation skills at Hai Phong Univeristy.
- 433 Trần Văn Bình:** Ảnh hưởng của đọc rộng đối với việc tăng cường từ vựng cho sinh viên không chuyên tại Học viện An ninh nhân dân - Effects of guided extensive reading on students' vocabulary learning of non-english majors at the People's Security Academy.
- 438 Bùi Thị Nền:** Quản lý giáo dục văn hóa giao tiếp cho học sinh tiểu học trong bối cảnh hiện nay - Management of teaching communication etiquette to primary school students nowadays.
- 442 Nguyễn Thị Ngọc Thu:** Áp dụng Dictogloss trong dạy học Tiếng Anh chuyên ngành chăn nuôi tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam - Applying Dictogloss in teaching specialized English for Livestock Veterinary students at Vietnam National University of Agriculture (VNUA).
- 447 Võ Ngọc Trâm:** Các biện pháp phát triển đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non tư thục - Measures to develop teachers at private kindergartens.
- 452 Liêu Thanh Tâm:** Kỹ năng học tập theo nhóm trong sinh viên năm thứ nhất Khoa Sư phạm Trường Đại học Trà Vinh - Group work skills of first-year students at Pedagogical Faculty, Tra Vinh University.
- 457 Đỗ Thị Hoa:** Nâng cao chất lượng dạy - học ngoại ngữ theo định hướng chuẩn đầu ra tại Học viện Chính sách và Phát triển - Improving the quality of language learning and teaching by English outcome standard at Academy of Policy and Development.
- 463 Nguyễn Ngọc Tuấn:** Nghiên cứu lựa chọn giải pháp nhằm khắc phục những sai lầm thường mắc khi thực hiện đòn tống sau (Diwchagi) của nam học sinh đội tuyển Taekwondo ở Trường Trung học phổ thông Trần Đại Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Hà Nội - Research for solutions to overcome common mistakes when doing Dwichagi technique of male students at Tran Dai Nghia High School's Taekwondo team, Chuong My, Hanoi.
- 468 Nguyễn Văn Đại:** Nghiên cứu cải tiến nội dung, tiêu chuẩn đánh giá thi môn học Cờ vua cho sinh viên không chuyên cờ vua tại Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội - Research for improving the content and evaluation criteria of Chess test for non-professional students at Hanoi University Of Physical Education and Sports.
- 475 Hồ Thanh Tâm:** Lựa chọn một số bài tập phát triển thể lực nhằm nâng cao thành tích nhảy xa cho nam sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp - Some physical development exercises to enhance long jump performance for male students at Dong Thap University.
- 478 Nguyễn Đình Mến:** Ứng dụng một số bài tập nhằm nâng cao hiệu quả kỹ thuật giật bóng thuận tay cho nam học viên đội tuyển bóng bàn Trường Sĩ quan Lục quân 1 trong giai đoạn hiện nay - Applying a number of exercises to improve the efficiency of hand jerking techniques for male students in the Table Tennis Team of the Army Officer College No.1 in the current period.
- 482 Đào Cẩm Vân:** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thanh niên vào giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn - Apply Ho Chi Minh's ideology about youth and education of revolutionary morality for student at Lang Son Pedagogical College.
- 487 Nguyễn Thế Thắng:** Nghiên cứu hệ thống bài tập nâng cao sức mạnh tốc độ trong kỹ thuật đập bóng nhanh ở vị trí số 3 cho đội tuyển bóng chuyền nam sinh viên, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh - Research on the system of speed-enhancing exercises in fast ball smashing technique No. 3 for male students in Volleyball Team at Ho Chi Minh City University of Natural Resources and Environment.
- 491 Nguyễn Văn Thành:** Tăng cường gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy học phần xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam tại các trường Công an nhân dân hiện nay - Promoting the integration of theory and practice in teaching "Building the Communist Party of Vietnam" course at People's Police educational institutions.
- 495 Phạm Thị Huyền:** Một số biện pháp rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học Trường Đại học Tân Trào - Some techniques to enhance pedagogical skill for students of Primary Education Faculty at Tan Trao University.
- 500 Đinh Ngọc Thắng - Dương Văn Khánh:** Đặc điểm sáng tạo của sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp qua phân tích kết quả trắc nghiệm "TSD-Z" của K. K. Urban - Some characteristics of Dong Thap University students' creativity through analysis of the K. K. Urban's "TSD-Z" test results.

# NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY - HỌC NGOẠI NGỮ THEO ĐỊNH HƯỚNG CHUẨN ĐẦU RA TẠI HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

**ĐỖ THỊ HOA**  
Học viện Chính sách và Phát triển

Nhận bài ngày 7/4/2021. Sửa chữa xong 17/4/2021. Duyệt đăng 24/4/2021.

## **Abstract**

*The paper presents a research on the current situation of English teaching and learning after applying English outcome standard at Academy of Policy and Development. On the basis of synthesizing and analyzing those data, the research team offers the solutions for the researched content groups in order to improve the quality of English learning and training by English outcome standard orientation for Academy of Policy and Development's students.*

**Keywords:** Quality improvement, English outcome standard, solution, Academy of Policy and Development.

## **1. Đặt vấn đề**

Ngày 22/4/2010, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra (CĐR) ngành đào tạo, theo đó các trường cần tổ chức xây dựng và công bố CĐR cho các ngành nghề đào tạo của trường [1]. Đáp ứng yêu cầu này, ngày 14/10/2014, Học viện Chính sách và Phát triển đã công bố CĐR tiếng Anh và Tin học đối với SV các hệ đào tạo tại Học viện với mục tiêu nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ của sinh viên (SV), góp phần nâng cao chất lượng đào tạo để tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu phát triển của xã hội. Tuy nhiên, việc dạy - học Tiếng Anh trong Học viện còn tồn tại một số bất cập dẫn đến chất lượng dạy học chưa được như kỳ vọng. Trước tình hình này, tác giả bài viết cùng nhóm nghiên cứu đã quyết định lựa chọn đề tài nghiên cứu về thực trạng dạy - học Tiếng Anh, cụ thể là chương trình môn học cũng như yếu tố cơ sở vật chất tại Học viện để tìm ra các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học theo định hướng CĐR.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi đã sử dụng các phương pháp sau:

### **2.1. Phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi dành cho GV và SV**

#### **2.1.1 Quá trình tiến hành**

##### **a. Giai đoạn 1: Xây dựng bảng hỏi**

Dựa trên cơ sở, mục tiêu nghiên cứu kết hợp với hướng dẫn sử dụng tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học trong Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường đại học, ban hành kèm Quyết định 65/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo [2], tác giả và nhóm nghiên cứu đã xây dựng bảng hỏi để khảo sát ý kiến giảng viên (GV) và SV về chương trình môn học Tiếng Anh và cơ sở vật chất tại Học viện.

**b. Giai đoạn 2: Tiến hành khảo sát GV và SV bằng cách phát phiếu khảo sát, hướng dẫn điền và trả lời câu hỏi trong bảng hỏi**

##### **c. Giai đoạn 3: Xử lý số liệu**

**Phương pháp phỏng vấn:** Phỏng vấn các GV Khoa Ngoại ngữ và một số SV các khóa để tìm hiểu rõ hơn về thực trạng dạy - học Tiếng Anh, khó khăn trong dạy - học Tiếng Anh.



2.1.2. Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Thông qua việc nghiên cứu tài liệu, tìm hiểu tình hình dạy - học Tiếng Anh tại các trường đại học trên toàn quốc để đưa ra giải pháp thích hợp.

**2.2. Khảo sát thực trạng dạy - học ngoại ngữ**

**2.2.1. Kết quả khảo sát về chương trình môn học Tiếng Anh**

Để tìm hiểu về thực trạng giảng dạy chương trình Tiếng Anh tại Học viện, chúng tôi đã phát phiếu khảo sát chương trình cho 7 GV Khoa Ngoại ngữ và 400 SV khóa 6, 7 và 8 (số phiếu hợp lệ thu lại từ phía SV là 384 phiếu). Kết quả thu được như sau:

Nội dung						
Đánh giá	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý	Không trả lời
Chương trình học Tiếng Anh có mục tiêu đào tạo rõ ràng.						
Ý kiến GV (%)	100	0	0	0	0	0
Chương trình học đáp ứng được yêu cầu phát triển nghề nghiệp của SV.						
Ý kiến GV (%)	85.71	14.29	0	0	0	0
Ý kiến SV (%)	27.34	52.09	20.57	0	0	0
Nội dung chương trình bám sát mục tiêu CĐR.						
Ý kiến GV (%)	14.29	42.85	14.29	28.57	0	0
Ý kiến SV (%)	0	63.80	22.66	11.2	0	2.34
Thời khóa biểu môn học được sắp xếp hợp lý.						
Ý kiến GV (%)	0	42.86	57.14	0	0	0
Ý kiến SV (%)	0	42.76	40.68	16.36	0	0.2
SV trong mỗi lớp học Tiếng Anh có trình độ tương đối đồng đều.						
Ý kiến GV (%)	0	0	28.57	42.86	28.57	0
Ý kiến SV (%)	0	34.89	32.03	26.31	6.77	0
Quá trình kiểm tra, đánh giá sát với nội dung chương trình giảng dạy.						
Ý kiến GV (%)	14.29	42.86	14.29	28.57	0	0
Ý kiến SV (%)	0	54.94	31.25	13.02	0	0.78
Hình thức tổ chức kiểm tra, thi cử phù hợp với trình độ và đánh giá đúng năng lực SV.						
Ý kiến GV (%)	0	71.42	0	28.57	0	0
Ý kiến SV (%)	4.68	56.25	25.52	13.55	0	0

Bảng 1: Nhận xét về chương trình môn học Tiếng Anh

Dựa trên kết quả khảo sát nhìn chung có thể thấy, chương trình môn học Tiếng Anh được GV và SV đánh giá tốt, cụ thể như sau:

- Về mục tiêu đào tạo: Tất cả GV Khoa Ngoại ngữ đều đồng ý là chương trình có mục tiêu đào tạo rõ ràng, thể hiện ở mục tiêu đầu ra ở từng học phần. Tuy nhiên, khi phỏng vấn sâu thì 3 trong số 7 GV nhận xét rằng, trên thực tế nếu để mục tiêu là bậc A1, A2, B1 chung chung thì khó xác định được trình độ cụ thể của SV mà nên có sự so sánh hoặc quy chiếu với mức điểm TOEIC cụ thể.

- Về việc đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp của SV: 100% GV hoàn toàn đồng ý chương trình được thiết kế đáp ứng được yêu cầu phát triển nghề nghiệp của SV, cung cấp các kiến thức, kỹ năng cần thiết cho SV làm việc sau khi ra trường. 79.43% SV đồng ý và hoàn toàn đồng ý với tiêu chí đánh giá này.

- Về việc bám sát CĐR của chương trình: 28.57% GV nhận xét chương trình học chưa thực sự hiệu quả vì mới bám sát mục tiêu đề ra của chương trình, chưa chú trọng nhiều đến giảng dạy phục vụ cho việc đạt CĐR của SV. Tuy nhiên, trong khi thời lượng môn học ít (3 tiết/tuần) mà phải đảm bảo mục tiêu vừa cung cấp thực hành 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, vừa ôn thi cho SV đạt CĐR thì khó có thể thực hiện

hiệu quả. Về phía SV, 63.8% SV cho biết, chương trình đã cung cấp các kiến thức về bài thi TOEIC, ôn tập và thực hành theo đúng định dạng bài thi và theo đúng mục tiêu CĐR của trường.

- Về tính hợp lý của thời khóa biểu môn học: Hầu hết SV (83.44%) và 100% GV nhận thấy thời khóa biểu môn học không gây khó khăn, trở ngại tới hiệu quả môn học.

- Về trình độ SV trong lớp học: 5/7 GV khi khảo sát và phỏng vấn sâu cho biết, trình độ SV tiếng Anh trong lớp rất không đồng đều nên ảnh hưởng rất lớn đến việc tổ chức bài học trên lớp. Trong khi một số SV khá và giỏi làm bài trong một thời gian ngắn thì một số SV rất vất vả để tiếp thu, nếu không giải thích cặn kẽ, giảng giải cụ thể các em sẽ không hiểu được. Đồng ý kiến với GV, 33.08% SV cũng cho rằng, trình độ tiếng Anh trong lớp học không đồng đều và rất không đồng đều, 32.03% thấy bình thường và 34.89% cho là trình độ SV đồng đều.

- Về quá trình và hình thức kiểm tra, đánh giá: Dữ liệu cho thấy, 2/3 số SV và GV được khảo sát nhận xét quy trình, hình thức kiểm tra, đánh giá là hiệu quả và công bằng. Trong quá trình lên lớp, GV đã thực hiện đa dạng hình thức kiểm tra, đánh giá như kiểm tra miệng, mini-test, thuyết trình theo nhóm giữa kỳ để đảm bảo đánh giá một cách khách quan. Hình thức thi cuối kỳ cũng được tổ chức nghiêm túc, đánh giá đầy đủ 4 kỹ năng của SV.

- Về thời lượng giảng dạy môn Tiếng Anh: Kết quả khảo sát cho thấy, 100% GV cho biết, thời lượng môn Tiếng Anh là ít và quá ít, 67.2% SV đồng ý với ý kiến của GV, còn lại 28.9% SV cho rằng thời lượng môn học là vừa đủ. Hiện nay, thời lượng các học phần Tiếng Anh của Học viện hiện còn 12 tín chỉ, tương đương 180 tiết, chia đều ra 4 học kỳ của năm thứ nhất và thứ hai. Trong 2 năm học còn lại, SV không có cơ hội tiếp xúc với tiếng Anh một cách thường xuyên và Khoa Ngoại ngữ cũng không có cơ hội để giám sát, kiểm tra SV về học tập và đạt CĐR vì SV không còn học Tiếng Anh nữa. Do đó, việc đảm bảo chất lượng SV, đảm bảo CĐR của SV không được hiệu quả vì theo nghiên cứu, nếu không sử dụng tiếng Anh trong thời gian dài thì kiến thức, kỹ năng của SV sẽ giảm đi nhiều [3].

- Về nội dung chương trình tiếng Anh: 100% GV và SV mong muốn nội dung chương trình Tiếng Anh không những cần phải tập trung ôn tập cho SV đạt CĐR tiếng Anh đúng thời hạn mà còn cần trang bị đầy đủ các kỹ năng, đặc biệt là kỹ năng Nói vì nếu kỹ năng này không giỏi, SV không tự tin khi giao tiếp và đi xin việc sau khi tốt nghiệp.

**2.2.2. Kết quả khảo sát về cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ giảng dạy**

Qua khảo sát cho ta số liệu sau (xem bảng 2).

Đánh giá	Nội dung					
	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý	Không trả lời
Số lượng SV trong mỗi lớp học phù hợp với yêu cầu và đặc thù môn học Tiếng Anh.						
Ý kiến GV (%)	0	0	14.29	71.43	14.29	0
Ý kiến SV (%)	0	13.28	20.83	65.88	0	0
Phòng học đáp ứng được nhu cầu học tập Tiếng Anh trên lớp của SV.						
Ý kiến GV	0	57.15	28.57	14.29	0	0
Ý kiến SV	2.6	74.47	9.89	13.02	0	0
Thư viện có nguồn tài liệu tham khảo tiếng Anh đa dạng, phong phú.						
Ý kiến GV	0	0	71.43	28.57	0	0
Ý kiến SV	2.86	8.85	66.66	18.22	3.38	0

Bảng 2: Nhận xét về cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Về cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ học tập Tiếng Anh của SV, đa số SV (74.47%) và GV (57.15%) đều đồng ý là phòng học về cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu học tập tiếng Anh trên lớp của SV. Ngoài ra, nguồn tài liệu tham khảo về môn học Tiếng Anh chưa được phong phú, cần nhiều hơn nữa những tài liệu hướng dẫn SV ôn thi CĐR và ôn tập tiếng Anh chuyên ngành.



### 3. Kết luận và đề xuất

Kết quả khảo sát và tình hình thực tế cho thấy, việc giảng dạy và học tập Tiếng Anh tại Học viện đang gặp một số khó khăn sau: - Trình độ đầu vào của SV ảnh hưởng lớn đến kết quả của hoạt động giảng dạy. Hiện nay, tại Học viện, hầu hết SV đều đã học ngoại ngữ ở bậc phổ thông, tuy nhiên có một số lượng nhỏ SV không học Tiếng Anh mà học ngoại ngữ hai là một thứ tiếng khác. Bên cạnh đó, việc giảng dạy ngoại ngữ ở bậc phổ thông còn mang nặng tính chất đối phó nên động cơ học tập của HS không cao, HS quên nhanh những gì đã học. Điều này dẫn đến thực tế là khi theo học tại Học viện, các SV này hầu như mất hết kiến thức tiếng Anh, chỉ có thể giao tiếp bằng những câu cực kì đơn giản, kỹ năng Nghe, Nói, Đọc và Viết đều kém vì không được thực hành nhiều ở phổ thông. Khi chuyển sang học chương trình Tiếng Anh theo định hướng TOEIC, do dạng bài thi này tập trung vào 2 kỹ năng Nghe hiểu, Đọc hiểu nhanh nên trình độ SV chưa bắt kịp được, cần phải có thời gian làm quen và ôn luyện nhiều. Việc xếp lớp tín chỉ tiếng Anh theo trình độ chưa thực sự triệt để nên trình độ SV trong lớp ở các mức độ khác nhau, gây khó khăn rất nhiều cho giảng dạy; - Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về khối kiến thức bắt buộc trong chương trình khung giáo dục đại học khối ngành kinh tế, các học phần Tiếng Anh tổng quát cần phải "*Trang bị cho SV những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, các kỹ năng giao tiếp thông dụng cùng với vốn từ vựng cần thiết cho giao tiếp và kinh doanh*" [8]. Tuy nhiên, trình độ SV đầu vào lại thấp, không đồng đều nên khó có thể đáp ứng yêu cầu vừa cung cấp kiến thức, kỹ năng tiếng Anh cần thiết cho SV, vừa ôn tập cho SV đạt CĐR như kỳ vọng trong thời lượng tiết học có hạn.

Trước tình hình khó khăn trên, Khoa Ngoại ngữ đã nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm của các trường đại học đang áp dụng CĐR tiếng Anh và đề xuất một số giải pháp cấp thiết sau: - Thực hiện kiểm tra phân loại trình độ đầu vào và xếp lớp SV một cách chặt chẽ để đảm bảo tính đồng đều về trình độ SV trong một lớp học Tiếng Anh. Để làm được điều này cần phải có sự phối hợp của Phòng Quản lý Đào tạo trong việc xét duyệt đăng ký tín chỉ của SV từ đầu học kỳ; - Thực hiện đổi mới chương trình giảng dạy các học phần Tiếng Anh theo hướng cung cấp kiến thức và thực hành cho SV về bài thi TOEIC.

Để thực hiện được thành công những giải pháp nêu trên cần sự chung tay của toàn Học viện, trong đó SV là đối tượng đóng vai trò quan trọng, quyết định trong việc triển khai những giải pháp này thành công và nếu coi đây chỉ là nhiệm vụ của một vài cá nhân, đơn vị đơn lẻ thì kết quả thu được sẽ không thể như mong đợi.

#### Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo*, số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/04/2010.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học*, số 65/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 01/11/2007.
3. Nguyễn Xuân Long, *Đặc trưng và quy luật của hoạt động giảng dạy ngoại ngữ*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ*, số 07/2015/TT-BGDĐT, ngày 24/12/2015.
5. Gradman, H.L & Hanania, E. *Language learning background factors and ESL proficiency*. The Modern Language Journal, 75 (1), 1991, pp. 39-52.
6. Ellis, R. *The study of second language acquisition*, Oxford Publisher, 1994.
7. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Công văn về kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ quốc gia 2020 trong các cơ sở giáo dục đại học giai đoạn 2012-2020*, số 808/KH-BGDĐT, ngày 16/08/2012.
8. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Quyết định về việc ban hành bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Kinh tế - Quản trị kinh doanh trình độ đại học cao đẳng*, số 23/2004/QĐ-BGDĐT, ngày 25/02/2004.